

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ NGHỆ THUẬT SÂN KHẤU DÌ KÊ DÂN TỘC KHMER TỈNH AN GIANG

Trương Bá Trạng¹

Tóm tắt

Khi nghiên cứu đặc trưng văn hóa của cộng đồng người Khmer Nam Bộ, chúng ta thường nhắc tới Dù kê, Dì kê, một loại hình nghệ thuật độc đáo đã tồn tại với sức hấp dẫn đặc biệt tại vùng đất này. An Giang là tỉnh đặc biệt duy nhất có loại hình Dì kê. Chúng ta cần phân biệt cơ bản khác biệt giữa Dù kê và Dì kê để có những giải pháp hiệu quả thiết thực trong việc bảo tồn và phát huy giá trị của loại hình nghệ thuật này. Trong tương lai, nếu có chính sách đầu tư phát triển đúng mức, loại hình Dì kê của cộng đồng dân tộc Khmer vùng biên giới An Giang sẽ là một sản phẩm văn hóa hiếm có, thu hút nhiều khách du lịch.

Từ khóa: nghệ thuật Dì kê An Giang, Dù kê, Văn hóa Khmer, loại hình nghệ thuật

Abstract

When researching the features about the culture of the Khmer in south of Vietnam, we usually mention to Du ke or Di Ke which is popular art existing with attraction in this area. An Giang is the most special unique province has this art – Di Ke. We need distinguish the basic differences between Du ke and Di Ke to have the real effective solutions in conserving and promoting the value of this kind of theatre. In the future, if we have the policy to invest and develop properly, Di Ke of the Khmer public in the border area of An Giang province will be the cultural valuable product to attract a lot of tourists.

Key words: Di Ke art of An Giang province, Du ke, the culture of the Khmer, a kind of art.

1. Đặt vấn đề

An Giang là tỉnh có dân số đông nhất khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL). Toàn tỉnh có 24.011 hộ dân tộc thiểu số, với 114.632 người, chiếm 5,17% tổng dân số toàn tỉnh. Dân tộc Khmer có 18.512 hộ, 86.592 người, chiếm tỷ lệ 3,9% so với tổng dân số toàn tỉnh. Đồng bào Khmer An Giang sống tập trung ở hai huyện miền núi: Tri Tôn và Tịnh Biên, số còn lại sống rải rác ở các huyện Châu Phú, Châu Thành, Thoại Sơn. Hầu hết đồng bào dân tộc Khmer theo đạo Phật giáo Nam tông, có mối quan hệ rộng rãi với đồng bào dân tộc Khmer các tỉnh ĐBSCL và với người Khmer ở Campuchia.

Dì kê là loại hình nghệ thuật sân khấu truyền thống của đồng bào Khmer An Giang. Hiểu rõ sự khác nhau giữa Dù kê và Dì kê cũng như khái quát thực trạng phát triển nghệ thuật Dì kê ở An Giang sẽ giúp chúng ta có những định hướng, giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị của một di sản văn hóa phi vật thể đang có nguy cơ mai một.

2. Sự tương đồng và khác nhau giữa nghệ thuật sân khấu Dì kê và Dù kê

Khi nói đến các loại hình nghệ thuật truyền thống của đồng bào Khmer An Giang, chúng ta nghĩ ngay đến nghệ thuật sân khấu Dì kê, một loại hình nghệ thuật được bắt nguồn từ sự giao lưu về văn hóa giữa người Kinh, Hoa và Khmer sống chung với nhau hàng thế kỷ trên vùng đất này. Nghệ thuật Kinh kịch, Hồ quảng của người Hoa và nghệ thuật Hát bội, Cải lương của dân tộc Kinh đã thôi thúc đồng bào Khmer sáng tạo ra một loại hình nghệ thuật sân khấu đặc sắc cho riêng mình. Như vậy, có thể khẳng định Dì kê là một di sản văn hóa của đồng bào dân tộc Khmer sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam.

Đa phần mọi người dân ở Đồng bằng sông Cửu Long đều nghe đến nghệ thuật Dì kê và Dù kê, nhưng thật tình còn mơ hồ về sự tương đồng và khác biệt giữa hai thể loại này.

Theo những người am tường về nghệ thuật của người Khmer, Dì kê và Dù kê đều là một loại hình nghệ thuật mang tính tổng hợp, hội tụ giá trị văn học, diễn xuất, hội họa, âm nhạc, múa... Đã là sân

¹ Thạc sĩ, Nhạc sĩ, Trưởng phòng Nghiệp vụ văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch tỉnh An Giang

khẩu thì Dù kê hay Dì kê đều phải có kịch bản, xung đột mâu thuẫn, diễn xuất, hành động... Dù kê và Dì kê đều thường hay lấy ý tưởng kịch bản từ những truyện cổ dân gian Khmer như chuyện nàng Sêda, Thạch Sanh chém Chăn, Chuyện chàng Tum nàng Tiêu...

Sự khác nhau cơ bản nhất giữa Dù kê và Dì kê có thể khái quát ở chỗ, phương tiện để thể hiện nội dung vở diễn, ngôn ngữ sân khấu Dù kê chủ yếu là sử dụng lời thoại, lời ca, diễn xuất. Còn ở Dì kê, ngoài lời thoại, lời ca, diễn xuất, thì còn có sự hòa quyện vào đó những động tác múa hết sức khéo léo, mang tính ước lệ cao để thể hiện hành động. Các điệu múa trong Dù kê cũng có, nhưng nó chỉ mang tính minh họa. Trong khi đó, đối với Dì kê thì vai trò của các động tác múa là chủ đạo, quan trọng, còn lời ca lại có phần thứ yếu. Như vậy có thể nói, Dù kê gần với nghệ thuật Cải lương, khác với Dì kê gần với nghệ thuật Hát bội của người Kinh và Hồ quảng của người Hoa nhiều hơn.

3. Thực trạng nghệ thuật sân khấu Dì kê An Giang

Loại hình nghệ thuật sân khấu Dì kê ở An Giang hiện nay chưa được bảo tồn và phát triển bằng đề án cụ thể. Trong nhiều năm qua, loại hình này tồn tại chủ yếu là nhờ vào sự đam mê của các nghệ nhân và những diễn viên, những người yêu thích loại hình này. Tại huyện Tri Tôn tỉnh An Giang hiện còn hai nhóm Dì kê được lưu truyền. Tuy nhiên, để tổ chức thành một buổi biểu diễn với vở diễn hoàn chỉnh thì chỉ còn lại nhóm Dì kê xã Ô Lâm do đôi vợ chồng Chau Men Sa Ray và Néang Ok duy trì hoạt động.

Chau Men Sa Ray và Néang Ok cùng nhau gánh vác tất cả các khâu từ sưu tầm kịch bản, phân vai, dàn dựng, vẽ cảnh trí, đạo cụ và kiêm luôn làm diễn viên. Cả đội Dì kê Ô Lâm hiện có 25 diễn viên và 5 nhạc công. Trong đó, chỉ có nữ diễn viên chính là Néang Kunh Thia (con gái của vợ chồng Chau Men Sa Ray và Néang Ok) là có trình độ học vấn hết lớp 12, còn lại học hết cấp I, số ít hết cấp II, vài người không biết chữ. Đội đã sưu tầm khoảng 10 vở diễn, trong đó có một vở về đề tài lịch sử cách mạng hiện đại, một vở về đề tài bảo vệ tài nguyên môi trường, còn lại là các vở mang màu

sắc truyền thuyết, huyền thoại, cổ tích. Nhạc cụ và trang phục của đội hiện nay còn rất nghèo nàn, không đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng nghệ thuật để phục vụ đồng bào yêu thích Dì kê.

Trước đây, đội Dì kê Ô Lâm thỉnh thoảng được các chùa mời biểu diễn trong các dịp lễ hội và khi ấy, đội được trả bồi dưỡng kinh phí công sức biểu diễn. Dần về sau này, do mỗi người đều bận lo kế sinh nhai, người không có ruộng thì đi làm thuê ở Bình Dương hoặc sang biên giới Campuchia nên hầu như không có điều kiện để tụ họp đông đủ đi biểu diễn phục vụ các chùa trong các dịp lễ hội. Hầu hết các hoạt động của đội hiện nay đều phụ thuộc vào đơn đặt hàng của chính quyền và các ban ngành trong tỉnh. Những đơn đặt hàng này thì thoảng mới có một lần, phụ thuộc vào nguồn ngân sách không ổn định của các cơ quan chức năng. Trong khi đó, nhu cầu được thưởng thức loại hình nghệ thuật sân khấu Dì kê của đồng bào Khmer trong toàn tỉnh là một nhu cầu thiết thực cần phải được quan tâm thỏa đáng. Mặc khác, nếu không kịp thời bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật Dì kê thì chắc chắn loại hình này sẽ bị mai một trong thời gian sắp tới.

4. Một số giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật Dì kê An Giang

Tăng cường tổ chức sưu tầm các vở diễn nghệ thuật Dì kê, ghi hình từng công đoạn từ việc vỡ bài, dàn dựng, vẽ cảnh trí, làm đạo cụ... để làm cơ sở bảo tồn giá trị nguyên bản của di sản phi vật thể nghệ thuật Dì kê.

Tổ chức các lớp học biểu diễn Dì kê, không chỉ riêng cho huyện Tri Tôn mà mở rộng cho tất cả con em, thanh thiếu niên dân tộc Khmer có năng khiếu trong toàn tỉnh. Nhà nước có chế độ đãi ngộ hoàn toàn cho các lớp truyền dạy với mục đích bảo tồn nghệ thuật Dì kê.

Biên soạn những bài bản âm nhạc, những động tác múa cơ bản, ngắn gọn được sử dụng trong nghệ thuật Dì kê để đưa vào chương trình học bộ môn nghệ thuật của các em học sinh các trường Dân tộc nội trú trong tỉnh.

Đầu tư phương tiện kỹ thuật cho các đội Dì kê trong tỉnh đủ sức để tổ chức sinh hoạt, biểu diễn thường xuyên tại cộng đồng. Đầu tư cho các tác giả viết và dàn dựng một số tiểu phẩm ngắn, mang nội dung tuyên truyền các chính sách của Đảng và

nhà nước. Tổ chức cho các đội Di kê biểu diễn các chương trình này tại các vùng có đồng bào Khmer sinh sống.

Về lâu dài, tiến tới thành lập Đoàn Nghệ thuật Di kê tỉnh An Giang. Đoàn có nhiệm vụ dàn dựng các chương trình phục vụ đồng bào Khmer trong tỉnh và biểu diễn giới thiệu nghệ thuật đặc sắc này tại các khu du lịch trọng điểm trong tỉnh. Ngoài ý nghĩa về văn hóa, du lịch, thì việc thành lập đoàn Nghệ thuật Di kê còn có ý nghĩa phục vụ chính trị sâu sắc do đồng bào Khmer An Giang thường xuyên có mối quan hệ giao lưu với người dân Khmer trên đất Campuchia sống dọc theo biên giới hai nước.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường xuyên tổ chức các cuộc liên hoan loại hình nghệ thuật Di kê để các đội Di kê có điều kiện trao

đổi, học hỏi kinh nghiệm.

5. Kết luận

Loại hình nghệ thuật sân khấu Di kê ở An Giang là một di sản văn hóa phi vật thể hiếm có của cộng đồng dân tộc Khmer sinh sống ở vùng biên giới An giang giáp với lãnh thổ Campuchia. Di kê có tầm ảnh hưởng rộng, nhiều tỉnh trên nước bạn Campuchia cũng đã tiếp thu loại hình nghệ thuật hấp dẫn này. Trong thực tế, Di kê An Giang đang có nguy cơ mai một. Hiện chưa có một cơ chế, chính sách nào để đảm bảo bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật sân khấu Di kê. Văn hóa là hành trang hội nhập của một dân tộc, để nghệ thuật Di kê An Giang trở thành một sản phẩm văn hóa đủ sức hấp dẫn mọi người đến với vùng đất này trách nhiệm trước hết là của các nhà quản lý cùng với công sức đóng góp của mọi người dân.

Tài liệu tham khảo

Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch An Giang. 2012. *Báo cáo tổng kết*
Tài liệu điền dã của tác giả.